

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 1378/2026/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Ông Võ Hoàng B, sinh năm 1957

Số CCCD: 001057018239 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 14/4/2021

Địa chỉ: Tập thể học viện Q, số nhà A dãy B, tổ F phường H, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Bà Vũ Thị Thanh H, sinh năm 1973

Số CCCD: 025173014339 do Cục C về TTXH cấp ngày 10/10/2021.

Địa chỉ: số nhà A Tòa U, Khu đô thị V mở rộng, phường H, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Võ Hoàng B và bà Vũ Thị Thanh H.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

2. Về tài sản chung, Công nợ: Không có, không yêu cầu giải quyết.

3. Các yêu cầu khác: Không có.

4. Án Phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Võ Hoàng B và bà Vũ Thị Thanh H về việc: ông Võ Hoàng B tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ông B đã nộp tại biên lai 0005446 ngày 14 tháng 9 năm 2026 tại Thi hành án Dân sự Thành Phố H. Hoàn trả lại ông B số tiền 150.000 đồng.

III. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 6 - Hà Nội;
- THADS Thành phố Hà Nội;
- UBND phường Hà Đông, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Thắng